

Đề thi học kì 2 môn Toán lớp 2 - Đề 4

1. Viết số thích hợp vào chỗ chấm: (1 điểm)

87; 88; 89;;;;; 94; 95

82; 84; 86;;;;; 97; 98

2. Viết số hoặc chữ thích hợp vào chỗ chấm: (1 điểm)

Đọc số	Viết số
Chín mươi sáu.	
.....	84

3. Tính nhẩm: (1 điểm)

a. $9 + 8 = \dots$

b. $14 - 6 = \dots$

c. $2 + 9 = \dots$

d. $17 - 8 = \dots$

4. Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống: (1 điểm)

a. $8 + 9 = 16$ ☐

b. $5 + 7 = 12$ ☐

5. Đặt tính rồi tính: (2 điểm)

a. $57 + 26$

b. $39 + 6$

c. $81 - 35$

d. $90 - 58$

6. Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng: (1 điểm)

a. $8 \text{ dm} + 10 \text{ dm} = \dots \text{ dm}$



A. 18 dm

B. 28 dm

C. 38 dm

b. Tìm x biết: $x + 10 = 10$

A. $x = 10$

B. $x = 0$

C. $x = 20$

7. Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng: (1 điểm)

a. Có bao nhiêu hình chữ nhật?

A. 1 hình

B. 2 hình

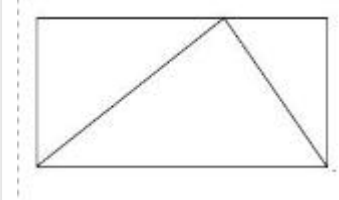
C. 3 hình

b. Có bao nhiêu hình tam giác?

A. 2 hình

B. 3 hình

C. 4 hình



8. a. Nhà bạn Mai nuôi 44 con gà. Nhà bạn Hà nuôi ít hơn nhà bạn Mai 13 con gà. Hỏi nhà bạn Hà nuôi bao nhiêu con gà? (1 điểm)

b. Em hái được 20 bông hoa, chị hái được nhiều hơn em 5 bông hoa. Hỏi chị hái được mấy bông hoa? (1 điểm)

Đáp án Đề thi học kì 2 môn Toán lớp 2

3. Tính nhẩm: (1 điểm)

a. $9 + 8 = 17$

b. $14 - 6 = 8$

c. $2 + 9 = 11$

d. $17 - 8 = 9$

4.

A. S

B. Đ

6.

a. A

b. B.

Tham khảo thêm: <https://vndoc.com/de-thi-hoc-ki-2-lop-2>